

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
XUẤT KHẨU ĐÔNG NAM Á HAMICO**

-----o0o-----

Số: 16/2014/KSD-CV

V/v: bổ sung chi tiết Nội dung tờ trình của  
HĐQT về việc Tái cấu trúc, thay đổi tên-trụ  
sở doanh nghiệp, phát hành cổ phiếu riêng lẻ  
và Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2014-  
2015 tới ĐHCĐ bất thường ngày 9.10.2014

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----o0o-----

Hà Nam, ngày 01 tháng 10 năm 2014

**Kính gửi: - Quý cổ đông của Tổng công ty Cổ phần xuất khẩu Đông Nam Á Hamico.**

**- Ủy ban chứng khoán Nhà nước**

**- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)**

Ngày 30/10/2014, Tổng công ty Cổ phần Xuất khẩu Đông Nam Á Hamico đã gửi tới toàn thể quý Cổ đông thông báo số 2909/2014/KSD-TB và tài liệu đính kèm được đăng tải trên website: [www.dongnamahamico.com](http://www.dongnamahamico.com) của công ty.

Để Quý cổ đông và các Cơ quan liên quan có thể nắm bắt kịp thời các nội dung quan trọng chuẩn bị cho ĐHCĐ tới đây, bằng Công văn này chúng tôi xin bổ sung thêm chi tiết Nội dung các tờ trình của HĐQT về việc Tái cấu trúc, thay đổi Tên- trụ sở Doanh nghiệp, phát hành cổ phiếu riêng lẻ và Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2014-2015 tới ĐHCĐ bất thường ngày 9.10.2014 tới đây đính kèm công văn này.

Mọi thắc mắc của Cổ đông xin liên hệ trực tiếp với bộ phận công bố thông tin để được giải đáp.

Trân trọng.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH**

**TRƯƠNG DUY THẮNG**

Hà Nam, ngày 09 tháng 10 năm 2014

## **TỜ TRÌNH**

*V/v: Tái cấu trúc và phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ*

### **I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Cổ phần Xuất khẩu Đông Nam Á Hamico;

### **II. PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC VÀ MỞ RỘNG HOẠT ĐỘNG SXKD**

Tái cấu trúc công ty theo mô hình CÔNG TY ĐẦU TƯ tham gia đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp hoạt động trong chuỗi giá trị từ sản xuất nông nghiệp đến công nghiệp và dịch vụ.

Thành lập công ty con và góp vốn sang công ty con bằng tài sản hiện có gồm: quyền sử dụng đất, tài sản cố định gồm công trình kiến trúc, tài sản lưu động gồm phương tiện vận tải, và các tài sản khác.

Nội dung cụ thể như sau:

## **1. Thành lập công ty con:**

- Tên công ty: Công ty TNHH MTV Xuất Khẩu Đông Nam Á Hamico
- Địa chỉ: Khu công nghiệp Châu Sơn, Phủ Lý, Hà Nam
- Vốn điều lệ: 80 tỷ đồng.
- Ngành nghề kinh doanh: Các ngành nghề hiện có trong đăng ký kinh doanh của Tổng công ty Cổ phần Xuất khẩu Đông Nam Á Hamico.
- Tổng công ty Cổ phần Xuất khẩu Đông Nam Á Hamico sử dụng toàn bộ tài sản tại văn phòng trụ sở, nhà máy sản xuất, các khoản đầu tư và một số tài sản khác để góp vốn vào công ty con.
- Tổng công ty Cổ phần Xuất khẩu Đông Nam Á Hamico sở hữu 100% vốn tại công ty con

## **2. Hợp tác kinh doanh và đầu tư:**

Ngoài việc Tổng công ty Cổ phần Xuất khẩu Đông Nam Á Hamico đầu tư mua cổ phần Công ty Cổ phần Klinh như phê duyệt của HĐQT tại Nghị quyết số 07/2014/KSD/NQ - HĐQT ngày 16/09/2014 với các nội dung chính:

- Tên công ty : Công ty Cổ phần Klinh
- Số ĐKKD/MST : 0700574835
- Địa chỉ : Thôn Trung, xã Vũ Bản, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
- Tên chứng khoán : Cổ phần Công ty cổ phần Klinh
- Số lượng : 1.600.000 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị : 16.000.000.000 đồng (Mười sáu tỷ đồng, tính theo mệnh giá)
- Tỷ lệ sở hữu : 96,97%
- Giá mua : 10.000 đồng/cổ phần

Với mục tiêu tái cấu trúc công ty theo mô hình CÔNG TY ĐẦU TƯ, ĐHCĐ giao HĐQT tiếp tục nghiên cứu và triển khai việc tham gia đầu tư góp vốn và hợp tác kinh doanh với các doanh nghiệp hoạt động trong chuỗi giá trị từ sản xuất nông nghiệp đến công nghiệp và dịch vụ.

### **3. Ủy quyền:**

Để thuận tiện cho việc tái cấu trúc công ty thành công, Hội đồng quản trị đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT nghiên cứu và quyết định các vấn đề đầu tư, hợp tác kinh doanh với các doanh nghiệp trong phạm vi giới hạn thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Đồng thời, Ủy quyền cho HĐQT xử lý các vấn đề theo thẩm quyền của ĐHĐCĐ như sau:

- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, hoán đổi cổ phần hoặc chuyển đổi công ty.
- Quyết định giao dịch bán tài sản công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty và các chi nhánh của công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.
- Quyết định các loại hợp đồng, giao dịch mua/bán cổ phiếu/chứng khoán/vốn góp của công ty có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty và các chi nhánh của công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.
- Việc Tổng giám đốc đồng thời là Chủ tịch HĐQT.
- Công ty hoặc các chi nhánh của công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng tài sản của công ty và các chi nhánh của công ty tổng giá trị tài sản của công ty và các chi nhánh của công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.
- Các vấn đề khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

## **III. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ**

### **1. Sự cần thiết tăng vốn điều lệ**

Căn cứ vào chiến lược tái cấu trúc công ty theo mô hình công ty đầu tư, tham gia đầu tư góp vốn và hợp tác kinh doanh với các doanh nghiệp hoạt động trong chuỗi giá trị từ sản xuất nông nghiệp đến sản xuất công nghiệp và dịch vụ, Ban lãnh đạo Tổng công ty Cổ phần Xuất khẩu Đông Nam Á Hamico xây dựng phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo vốn đầu tư cho các dự án, tăng cường khả năng cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh và tự chủ về tài chính, tránh phụ thuộc vào các nguồn vốn vay.

## 2. Phương án chào bán

### 2.1. Thông tin chung

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu TCT Cổ phần Xuất khẩu Đông Nam Á Hamico
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 12,000,000 cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần chào bán: 21.600.000 cổ phần
- Mệnh giá: 10,000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 10,000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị cổ phần chào bán: 216.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần dự kiến sau phát hành: 33.600.000 cổ phần
- Hình thức chào bán: Phát hành riêng lẻ
- Đối tượng phát hành và tiêu chí lựa chọn: Ủy quyền cho HĐQT quyết định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư; lựa chọn và thông qua danh sách đối tác chiến lược và số lượng cổ phiếu phát hành cho từng đối tượng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho cổ đông và công ty.
- Điều kiện chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% số lượng cổ phiếu được mua trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.
- Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Nhà đầu tư được phân bổ quyền mua trong trường hợp này không được chuyển nhượng quyền mua cho đối tượng khác.
- Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết: Trường hợp số cổ phiếu phát hành không được các nhà đầu tư mua hết, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các đối tượng khác với giá chào bán không thấp hơn giá phát hành nêu trên.
- Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi có văn bản chấp thuận của UBCKNN cho đến khi phân phối hết số cổ phần dự kiến phát hành hoặc theo quyết định khác của HĐQT.
- Đăng ký mua cổ phiếu: Các nhà đầu tư tham gia góp vốn thực hiện đăng ký mua cổ phiếu và nộp tiền tại Công ty theo thông báo.
- Mục đích phát hành:

- Cấn trừ công nợ, hoán đổi cổ phần
- Bổ sung vốn lưu động, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tham gia đầu tư, hợp tác kinh doanh với các doanh nghiệp hoạt động trong chuỗi giá trị từ sản xuất nông nghiệp đến công nghiệp và dịch vụ.
- Khác

## **2.2. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành**

- Cấn trừ công nợ, hoán đổi cổ phần.
- Bổ sung vốn lưu động, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tham gia đầu tư, hợp tác kinh doanh với các doanh nghiệp hoạt động trong chuỗi giá trị từ sản xuất nông nghiệp đến công nghiệp và dịch vụ.
- Khác

## **2.3. Niêm yết và lưu ký bổ sung**

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) sau khi hoàn thành đợt phát hành.

## **2.4. Ủy quyền**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2014, cụ thể

- Triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2014:
  - Quyết định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư, lựa chọn và thông qua danh sách đối tác chiến lược được mua và số lượng cổ phiếu được mua của từng đối tượng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho cổ đông và công ty.
  - Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.
  - Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi UBCKNN, thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho các đối tượng theo chủ trương của ĐHĐCĐ
  - Lên phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.

- Lập hồ sơ niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm.
- Thực hiện việc sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo kết quả thực tế của đợt phát hành.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền
- Thực hiện các công việc khác có liên quan.

*Trân trọng kính trình.*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**TRƯƠNG DUY THẮNG**

Hà Nam, ngày 09 tháng 10 năm 2014

## **TỜ TRÌNH**

*V/v: Thay đổi ĐKKD và Kế hoạch kinh doanh năm 2014, 2015*

### **IV. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Cổ phần Xuất khẩu Đông Nam Á Hamico;

### **V. PHƯƠNG ÁN THAY ĐỔI ĐKKD**

#### **1. Thay đổi tên và trụ sở công ty**

- Tên công ty hiện tại: Tổng công ty Cổ phần Xuất khẩu Đông Nam Á Hamico
- Tên công ty thay đổi mới: Công ty Cổ phần Đầu tư KSD
- Trụ sở công ty hiện tại: Khu công nghiệp Châu Sơn, Phủ Lý, Hà Nam
- Trụ sở công ty thay đổi mới: Số 27 phố Hàng Bài, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội



**2. Bổ sung ngành nghề kinh doanh:**

| <i><b>TT</b></i> | <i><b>Tên ngành nghề</b></i>   | <i><b>Mã ngành</b></i> |
|------------------|--|------------------------|
| <i><b>1</b></i>  | Khai thác gỗ   | <b>0221</b>            |
| <i><b>2</b></i>  | Khai thác lâm sản khác trừ gỗ  | <b>0222</b>            |
| <i><b>3</b></i>  | Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác                        | <b>0230</b>            |
| <i><b>4</b></i>  | Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp   | <b>0240</b>            |
| <i><b>5</b></i>  | Khai thác thủy sản nội địa   | <b>0312</b>            |
| <i><b>6</b></i>  | Nuôi trồng thủy sản nội địa  | <b>0322</b>            |
| <i><b>7</b></i>  | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản                                  | <b>1080</b>            |
| <i><b>8</b></i>  | Sản xuất sắt, thép, gang   | <b>2410</b>            |
| <i><b>9</b></i>  | Sản xuất các cấu kiện kim loại   | <b>2511</b>            |
| <i><b>10</b></i> | Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại                                   | <b>2592</b>            |
| <i><b>11</b></i> | Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng                    | <b>2593</b>            |
| <i><b>12</b></i> | Sản xuất linh kiện điện tử   | <b>2610</b>            |
| <i><b>13</b></i> | Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính                      | <b>2620</b>            |
| <i><b>14</b></i> | Sản xuất thiết bị truyền thông   | <b>2630</b>            |
| <i><b>15</b></i> | Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng   | <b>2640</b>            |
| <i><b>16</b></i> | Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện | <b>2710</b>            |
| <i><b>17</b></i> | Sản xuất pin và ắc quy   | <b>2720</b>            |
| <i><b>18</b></i> | Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học  | <b>2731</b>            |
| <i><b>19</b></i> | Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác   | <b>2732</b>            |
| <i><b>20</b></i> | Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại  | <b>2733</b>            |
| <i><b>21</b></i> | Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng  | <b>2740</b>            |

|    |   |      |
|----|---|------|
| 22 | Sản xuất đồ điện dân dụng   | 2750 |
| 23 | Sản xuất thiết bị điện khác   | 2790 |
| 24 | Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)                        | 2811 |
| 25 | Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu  | 2812 |
| 26 | Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác  | 2813 |
| 27 | Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động                  | 2814 |
| 28 | Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung  | 2815 |
| 29 | Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp   | 2816 |
| 30 | Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) | 2817 |
| 31 | Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén   | 2818 |
| 32 | Sản xuất máy thông dụng khác  | 2819 |
| 33 | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế   | 3100 |
| 34 | Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng                   | 3250 |
| 35 | Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn  | 3311 |
| 36 | Sửa chữa máy móc, thiết bị  | 3312 |
| 37 | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học  | 3313 |
| 38 | Sửa chữa thiết bị điện  | 3314 |
| 39 | Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)     | 3315 |
| 40 | Sửa chữa thiết bị khác  | 3319 |
| 41 | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp   | 3320 |
| 42 | Xây dựng nhà các loại   | 4100 |
| 43 | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ   | 4210 |
| 44 | Xây dựng công trình công ích  | 4220 |
| 45 | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác  | 4290 |
| 46 | Phá dỡ  | 4311 |

|    |   |      |
|----|---|------|
| 47 | Chuẩn bị mặt bằng   | 4312 |
| 48 | Lắp đặt hệ thống điện   | 4321 |
| 49 | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                         | 4322 |
| 50 | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác  | 4329 |
| 51 | Hoàn thiện công trình xây dựng  | 4330 |
| 52 | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác   | 4390 |
| 53 | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                  | 4620 |
| 54 | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                     | 4651 |
| 55 | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                      | 4652 |
| 56 | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                  | 4653 |
| 57 | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                            | 4661 |
| 58 | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                       | 4669 |
| 59 | Bán buôn tổng hợp   | 4690 |
| 60 | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh | 4772 |
| 61 | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa   | 5210 |
| 62 | Quảng cáo   | 7310 |
| 63 | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận  | 7320 |
| 64 | Cho thuê xe có động cơ  | 7710 |
| 65 | Hoạt động thiết kế chuyên dụng  | 7410 |
| 66 | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác                                     | 7730 |
| 67 | Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính  | 7740 |
| 68 | Giáo dục mầm non  | 8510 |
| 69 | Giáo dục tiểu học   | 8520 |
| 70 | Giáo dục nghề nghiệp  | 8532 |

|    |  |      |
|----|--|------|
| 71 | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                        | 8560 |
| 72 | Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác | 8890 |

3. Ủy quyền cho HĐQT thay mặt ĐHCĐ được quyết định và thực hiện toàn bộ các nội dung trên và một số nội dung khác liên quan đến việc thay đổi ĐKKD bao gồm:

- Sửa đổi bổ sung các ngành nghề kinh doanh được phép thực hiện theo quy định của Pháp luật;
- Đổi tên, thay đổi trụ sở công ty và các nội dung khác liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận ĐKKD của công ty.
- Sửa đổi bổ sung Điều lệ phù hợp với nội dung trong thay đổi đăng ký kinh doanh.

## VI. ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH KINH DOANH 2014-2015

| STT | Nội dung             | Kế hoạch<br>2014 (cũ) | Kế hoạch<br>2014 (mới) | Kế hoạch<br>2015 |
|-----|----------------------|-----------------------|------------------------|------------------|
| 1   | Vốn điều lệ          | 120 tỷ đồng           | 336 tỷ đồng            | 336 tỷ đồng      |
| 2   | Doanh thu            | 79 tỷ đồng            | 180 tỷ đồng            | 300 tỷ đồng      |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | 1.5 tỷ đồng           | 10 tỷ đồng             | 30 tỷ đồng       |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | 1.2 tỷ đồng           | 8 tỷ đồng              | 24 tỷ đồng       |

*Trân trọng kính trình.*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**TRƯƠNG DUY THẮNG**